

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 11 - 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vụ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoài Phương và ông Phạm Xuân Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/HS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Giàng A T, sinh năm 1975 tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai; chỗ ở trước khi phạm tội: thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Giàng A C và bà Giàng Thị T (đều đã chết); có vợ là Tráng Thị D và 03 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-7-2021 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Y L (có mặt); bà Cao Thị Thúy H (có đơn xin xét xử vắng mặt) –Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

Bị hại:

- Ông Trần Đức H; địa chỉ: Thôn 15, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng –Vắng mặt.

- Ông Giàng A P; địa chỉ: thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông–Vắng mặt.

- Ông Phạm Viết T; địa chỉ: thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông –Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Trí C; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Văng mặt.

- Bà Tráng Thị D; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A T là đối tượng nghiện ma túy, không có nơi ở ổn định, sống lang thang và đi làm thuê tại xã Đ thuộc huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Khoảng 17 giờ ngày 21-11-2020, Giàng A T đi bộ khu vực đường nhựa thuộc thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông tìm kiếm tài sản để trộm cắp thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 49G1-586.78 của anh Trần Đức H để bên đường, chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa xe nên T dắt xe ra và nổ máy điều khiển xe về hướng trung tâm xã Q, sau đó anh H có phát hiện đuổi theo nhưng không kịp.

Sau khi trộm cắp được xe, T dùng làm phương tiện đi lại. Ngày 18-5-2021, T điều khiển mô tô biển kiểm soát 49G1-586.78 chở vợ là Tráng Thị D và con là Tráng Thị C đi trộm cắp 10kg củ mỳ (*Sắn*) của anh Giàng A P ở thôn 5, xã Đ, huyện Đ thì bị phát hiện bắt giữ. T khai nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49G1-586.78 trộm cắp tại tỉnh Lâm Đồng. Công an xã Đ tiến hành xác minh nhưng không xác định được bị hại nên tạm giữ xe mô tô trên cùng tang vật, rồi cho T về nhà.

Khoảng 02 giờ ngày 18-7-2021, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37L2-2644 đến thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông quan sát thấy nhà anh Phạm Viết T ở có nhiều phế liệu, nên T đi vào trộm cắp 02 động cơ mô tô thì bị anh T, anh Trần Văn V và anh Nguyễn Trí C bắt quả tang. Sau đó bàn giao T cùng tang vật và xe mô tô biển kiểm soát 37L2-2644 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 18/7/2021, số 24/KL-HĐĐGTS ngày 10/8/2021 và số 24/KL-HĐĐGTS ngày 12/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 mô tô biển kiểm soát 49G1-586.78, có giá trị 13.500.000 đồng; 02 động cơ xe mô tô đã cũ, có giá trị 814.000 đồng; 10 kg củ mỳ, có giá trị 23.000 đồng. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp là 14.337.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Các anh Trần Đức H, Phạm Viết T và Giàng A P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 30-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Giàng A T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 06-8-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 mô tô biển kiểm soát 49G1-586.78 cho anh Trần Đức H và 02 động cơ xe mô tô đã cũ cho anh Phạm Viết T là chủ sở hữu. Đôi 10 kg cũ mỳ trước đó Công an xã Đ đã trả lại cho anh Giàng A P.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 37L2-2644 T khai mua lại của Giàng Seo L (*sinh năm 1990*), trú tại xã Đ. Tuy nhiên qua xác minh không có ai tên là Giàng Seo L. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37L2-2644 của bà Trần Thị S (*sinh năm 1976*) bị mất tại xã Đ, thành phố G. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G đang thụ lý nên Công an huyện Đắk Glong chuyển vật chứng này cho Công an thành phố G để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện viện kiểm sát đối bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng, không oan; tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã nhận thức hành vi sai trái của mình, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với dưới mức của khung hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Bị cáo Giàng A T không tranh luận chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Giàng A T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trong thời gian từ ngày 18-5-2021 đến ngày 21-11-2021 đã có hành vi trộm cắp tài sản có giá trị là 14.337.000 đồng, cụ thể: Khoảng 17 giờ ngày 21-11-2020, tại thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Giàng A T đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển kiểm soát 49G1-586.78 của anh Trần Đức H, giá trị 13.500.000 đồng. Ngày 18-5-2021, T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 10 kg củ mỳ (*Sắn*), giá trị là 23.000 đồng của anh Giàng A P ở thôn 5, xã Đ, huyện Đ. Ngày 18-7-2021, T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 02 động cơ xe mô tô cũ, giá trị 814.000 đồng của anh Phạm Viết T ở thôn 8, xã Q.

Do đó, hành vi của Giàng A T đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Giàng A T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

[3]. Xét tính chất vụ án do hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng; tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, sống lang thang không có nơi ở ổn định, trong thời gian ngắn bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của nhiều bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm, tương

xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên có căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận; đối với quan điểm người bào chữa về việc áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức của khung hình phạt là không có căn cứ để chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Đức H, Phạm Viết T và Giàng A P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 06-8-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 mô tô biển kiểm soát 49G1-586.78 cho anh Trần Đức H và 02 động cơ xe mô tô đã cũ cho anh Phạm Viết T là chủ sở hữu. Đối 10 kg củ mỳ trước đó Công an xã Đ đã trả lại cho anh Giàng A P là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 37L2-2644 T khai mua lại của Giàng Seo L (*sinh năm 1990*), trú tại xã Đ. Tuy nhiên qua xác minh không có ai tên là Giàng Seo L. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37L2-2644 của bà Trần Thị S (*sinh năm 1976*) bị mất tại xã Đ, thành phố. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G đang thụ lý nên Công an huyện Đắk Glong chuyển vật chứng này cho Công an thành phố G để điều tra xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18-7-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 10 ngày 06-8-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã trả lại 01 mô tô biển kiểm soát 49G1-586.78 cho anh Trần Đức H và 02 động cơ xe mô tô đã cũ cho anh Phạm Viết T là chủ sở hữu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo bị cáo Giàng A T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Quốc Vụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Vụ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Vụ